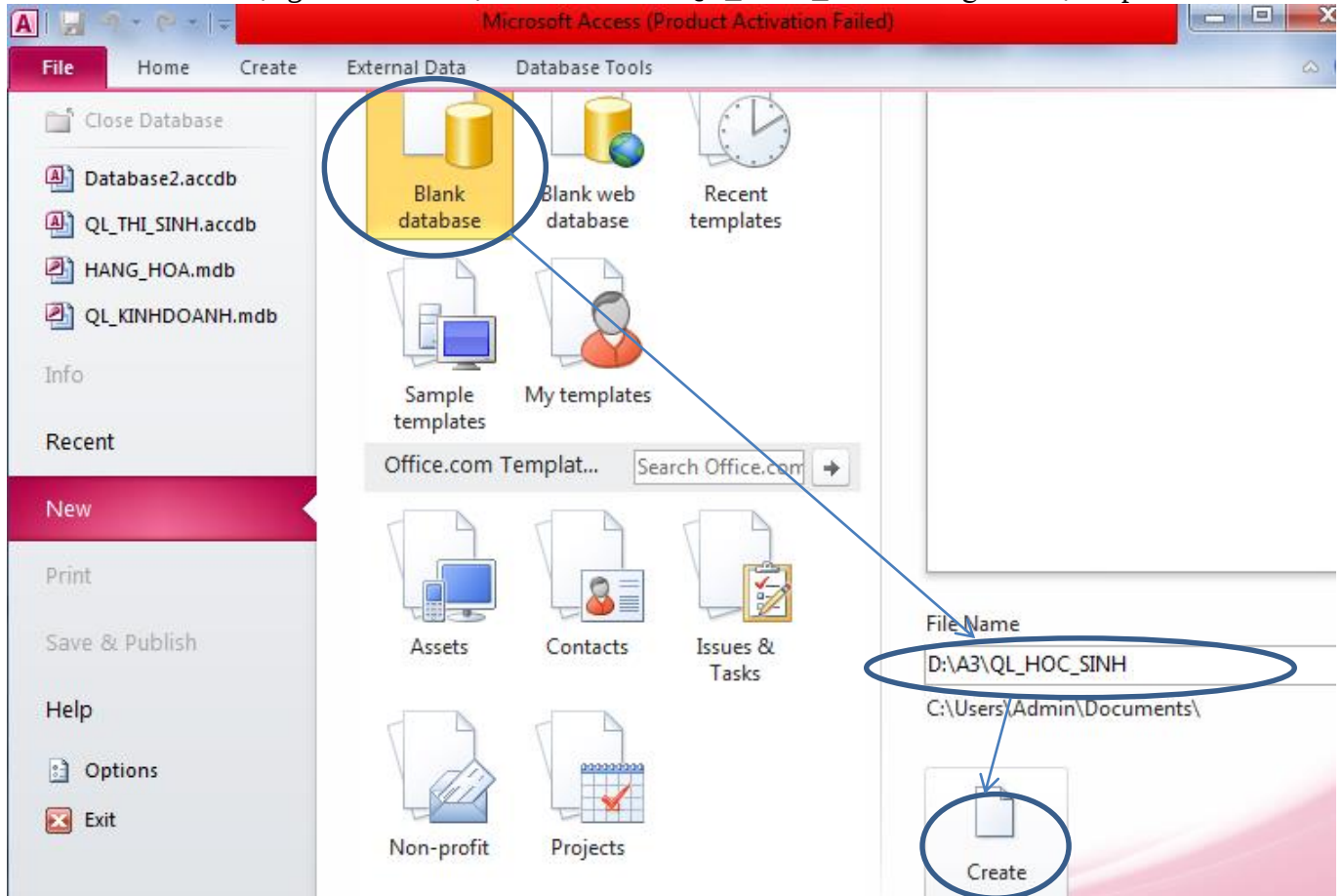


Bài tập và thực hành 2**TẠO CẤU TRÚC BẢNG - LIÊN KẾT GIỮA CÁC BẢNG****Bài 1:**

Yêu cầu 1: Tạo thư mục tên lớp trong ổ đĩa D. Ví dụ : A3

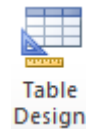
Yêu cầu 2: Khởi động Access → Tạo CSDL có tên **QL_HOC_SINH** trong thư mục lớp như sau:



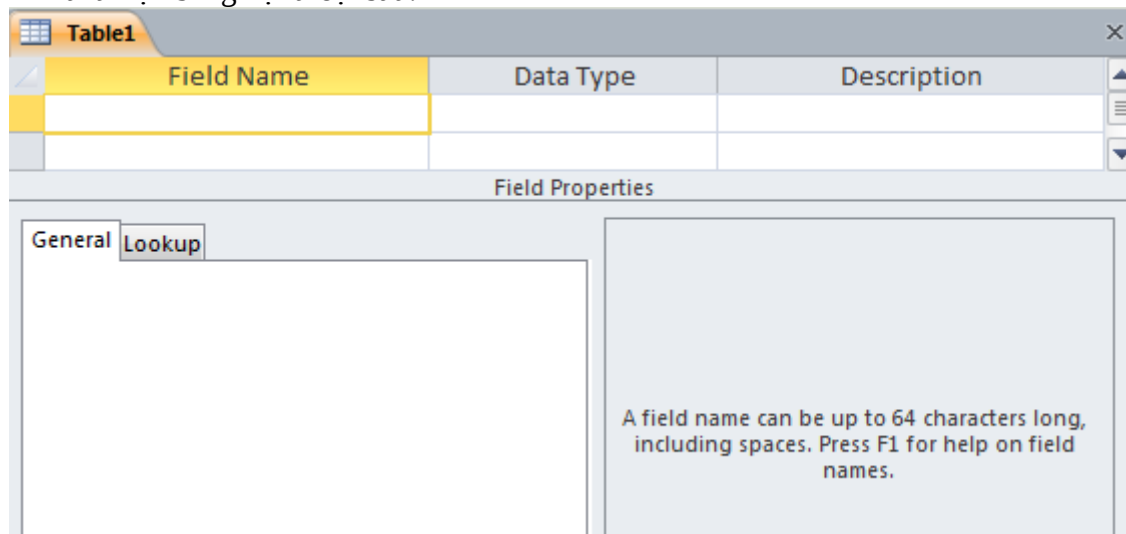
→ Một CSDL trống với tên QL_HOC_SINH vừa được tạo.

Yêu cầu 3: Tạo bảng HOC_SINH:

Trên thanh Ribbon chọn thẻ Create → trong vùng Tables nhất nút



→ Xuất hiện bảng hội thoại sau:



→ Tiến hành nhập tên trường ở cột **Field Name**, chọn kiểu dữ liệu ở cột **Data Type**, nhập mô tả ở cột **Description**, đặt thuộc tính cho các trường ở vùng General và Lookup.

→ Nhập các trường của bảng HOC_SINH như sau:

Field Name	Data Type	Description
Maso	Number	Mã số học sinh
HoDem	Text	Họ đệm
Ten	Text	Tên học sinh
GT	Text	Nam, Nữ
NgSinh	Date/Time	Ngày sinh
DoanVien	Yes/No	Đoàn viên
DiaChi	Text	Địa chỉ
To	Number	Tổ
Toan	Number	Điểm trung bình môn Toán
Ly	Number	Điểm trung bình môn Lý
Hoa	Number	Điểm trung bình môn Hoá
Van	Number	Điểm trung bình môn Văn
Tin	Number	Điểm trung bình môn Tin

Field Properties	
General	Lookup
Field Size	Integer
Format	
Decimal Places	Auto
Input Mask	
Caption	Mã số
Default Value	0
Validation Rule	
Validation Text	
Required	No
Indexed	Yes (No Duplicates)
Smart Tags	
Text Align	General

A field name can be up to 64 characters long, including spaces. Press F1 for help on field names.

Lưu ý các trường điểm số môn Toán, Lý, Hoa, Văn, Tin có các thuộc tính như nhau → tạo trường Toán với các thuộc tính như hình trang → Sau đó copy và đổi tên thành Lý, Hoa, Văn, Tin

→ Chọn trường **MaSo** làm khóa cho bảng

→ Lưu và đặt tên cho bảng là **HOC_SINH**

Sau khi tạo xong bảng **HOC_SINH** → Đóng CSDL → tiến hành làm các bài tập còn lại.

Bài 2: Tạo CSDL quản lý kỳ thi tuyển lớp 10 (Tên CSDL: **QL_THI_SINH**) với 3 bảng có yêu cầu như sau:

Bảng DSTS (danh sách thí sinh) gồm các trường:

SoBD (Số báo danh): kiểu Integer

HoTen (họ và tên) kiểu Text

NamSinh (Năm sinh) Kiểu Date/time

QueQuan (tỉnh quê quán của thí sinh): kiểu Text

Bảng BD_PHACH (báo danh và phách) gồm:

SoBD (Số báo danh): kiểu Integer

Phach (số phách): kiểu Integer

Bước 1: Tạo CSDL và tạo cấu trúc 3 bảng

(Lưu ý : Tự chọn các thuộc tính cho các trường sao cho hợp lý)

Bước 2: Tạo liên kết cho các bảng.

- Đóng tất cả các bảng.
- Trong thẻ Database Tool chọn Relationships.
- Tiến hành tạo liên kết.

Bảng PH_DIEM (phách và điểm) gồm các trường:

Phach (số phách): kiểu Integer

DToan (điểm toán): kiểu decimal

DVan (điểm văn): kiểu decimal

DAV (điểm AV): kiểu decimal

Bài 3: Tạo CSDL quản lý kinh doanh văn phòng phẩm (Tên CSDL là **QL_KINHDOANH**) với các bảng mô tả như sau:

KHACHHANG (Bảng chứa các thông tin về khách hàng)

Field Name	Data Type	Field Properties	Description
MaKH	Text	Field Size: 5	Mã khách hàng
HoTen	Text	Field Size: 40	họ tên
DiaChi	Text	Field Size: 40	địa chỉ
SoDT	Text	Field Size: 12	số điện thoại

MATHANG (Bảng chứa các thông tin về mặt hàng)

Field Name	Data Type	Field Properties	Description
MaMH	Number	Field Size: Byte	Mã mặt hàng
TenMH	Text	Field Size: 20	Tên mặt hàng
Hinh	OLE Object		Hình sản phẩm
DonGia	Currency	Format: Currency	đơn giá

HOADON (Bảng chứa các thông tin về hoá đơn mua hàng)

Field Name	Data Type	Field Properties	Description
SoHD	Number	Field Size: Long Integer	Số hóa đơn
MaKH	Text	Field Size: 5	mã khách hàng
MaMH	Number	Field Size: Byte	mã mặt hàng
SoLuong	Number	Field Size: Long Integer	Số lượng
NgayGiao	Date/time	Format: Short Date	ngày giao

- Đóng bảng rồi tạo liên kết cho các bảng

Bài 4: Tạo CSDL quản lý các tour du lịch (Tên CSDL là **QL TOUR**)

- Điền kiểu dữ liệu và đặt thuộc tính cho các trường trong các bảng sau:

KHACHHANG (Bảng chứa các thông tin khách hàng)

Field Name	Data Type	Field Properties	Description
MAKH			mã khách hàng
HOTEN			họ tên
PHAI			phái
DIACHI			địa chỉ
SODT			số điện thoại

TOUR (Bảng chứa các thông tin về các Tour)

Field Name	Data Type	Field Properties	Description
MATOUR			mã TOUR
TOUR			TOUR
THOIGIAN			Số ngày đi
LOAIKS			Loại khách sạn
DONGIA			đơn giá

VETOUR (Bảng chứa các thông tin về vé Tour của khách hàng)

Field Name	Data Type	Field Properties	Description
STT			Số thứ tự
MAKH			mã khách hàng
MATOUR			mã tour
SOLUONG			số lượng
NGAYDI			ngày đi

- Tạo cấu trúc các bảng này trong CSDL “**QL TOUR**”
- Đóng bảng rồi tạo liên kết cho các bảng.